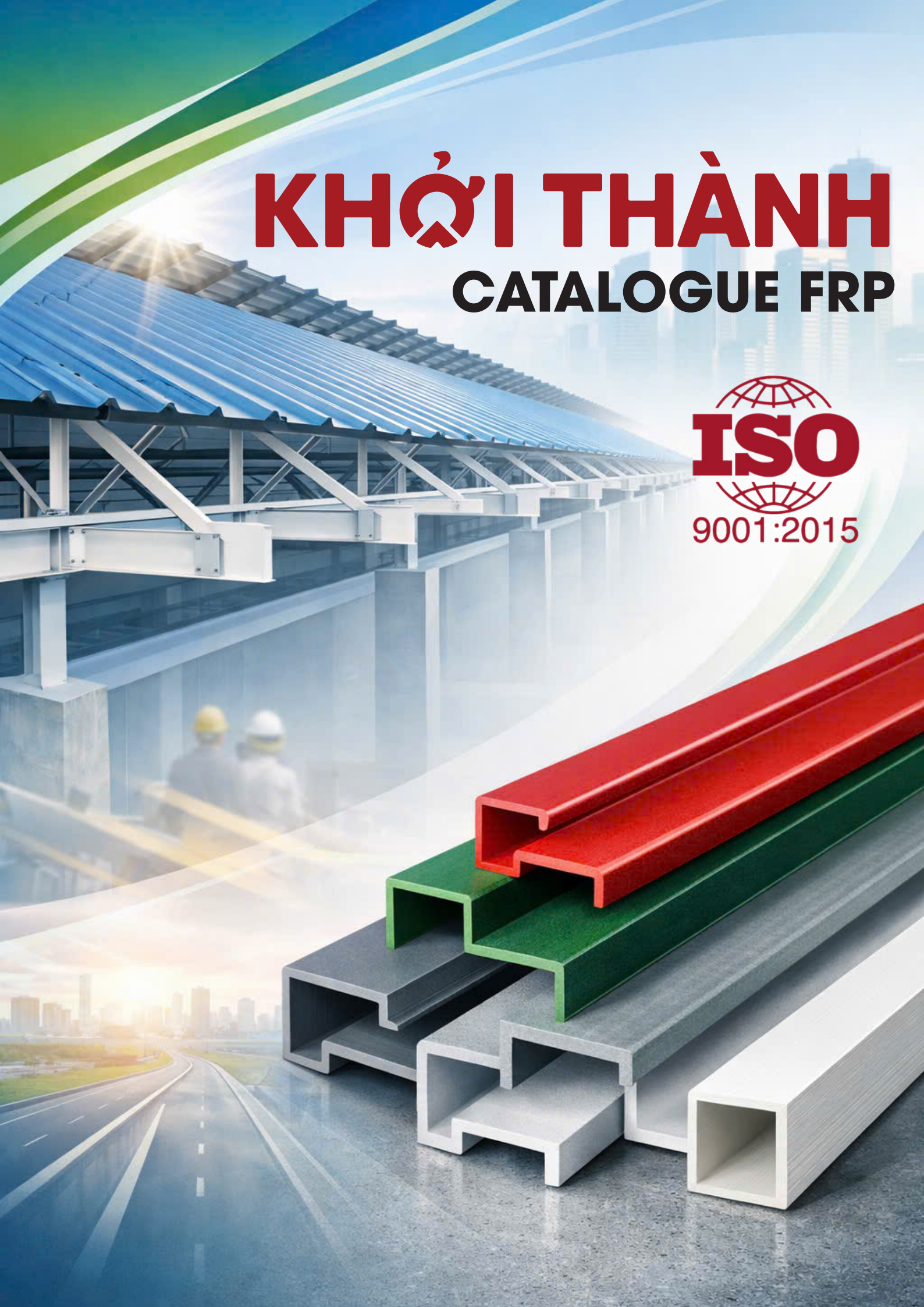


# KHỞI THÀNH

## CATALOGUE FRP



## ● CATALOGUE FRP

### FRP GÓC

#### GIỚI THIỆU SẢN PHẨM

Các sản phẩm góc sợi thủy tinh (Fiberglass Angle) chủ yếu được sử dụng nhờ khả năng chống ăn mòn, chống lão hóa, cách điện, trọng lượng nhẹ và độ bền cao. Góc sợi thủy tinh chất lượng tốt có độ ổn định kích thước cao và được tạo hình từ nhựa nhiệt rắn có thể gia công gấp/uốn, trong quá trình sản xuất xảy ra liên kết ngang (cross-linking) để hình thành cấu trúc mạng lưới. Sản phẩm có độ ổn định kích thước tốt trong điều kiện bình thường và độ co ngót sau khi khuôn nhỏ.

Các sản phẩm góc sợi thủy tinh thể hiện sự thay đổi rất nhỏ về hình dạng và kích thước khi chịu tải trọng liên tục trong thời gian dài, do đó độ rão (creep) là tối thiểu. Hiệu suất rão phụ thuộc vào các yếu tố như kích thước tải, nhiệt độ và thời gian chịu tải. Dưới điều kiện tải và nhiệt độ cố định, độ rão của nhựa nhiệt rắn sau thời gian dài nhỏ hơn nhiều so với nhựa nhiệt dẻo.

Đặc tính bề mặt tốt của góc sợi thủy tinh là khi vật liệu composite tiếp xúc với môi trường hóa chất, hầu như không xảy ra ăn mòn hoặc đóng cặn trên bề mặt. Vì vậy, chúng thường được dùng để chế tạo đường ống dẫn chất lỏng. Nhờ khả năng chịu mài mòn và hệ số ma sát thấp của góc sợi thủy tinh so với thép, sản phẩm giúp tiết kiệm đáng kể năng lượng.



### ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM

- Độ ổn định kích thước tốt
- Khả năng chịu nhiệt và chống chịu nhiệt độ cao vượt trội
- Hiệu suất cách điện tốt
- Tính chất bề mặt tốt
- Khả năng chống ăn mòn xuất sắc

### KÍCH CỠ SẢN PHẨM

| Kích thước: Chiều rộng(mm) * Chiều cao(mm) * Độ dày(mm) |          |           |            |
|---------------------------------------------------------|----------|-----------|------------|
| 30*30*3                                                 | 30*30*5  | 30*30*6   | 35*35*5    |
| 40*20*2                                                 | 40*40*3  | 40*40*4   | 40*40*8    |
| 50*35*3                                                 | 50*50*4  | 60*60*3   | 75*75*8    |
| 80*80*8                                                 | 100*80*8 | 100*100*6 | 150*150*12 |

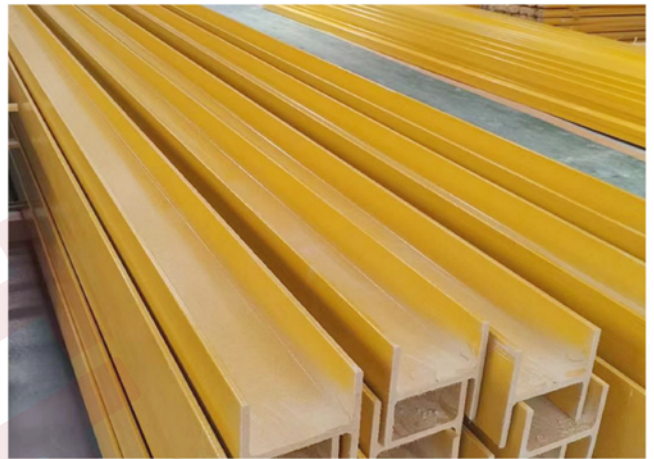
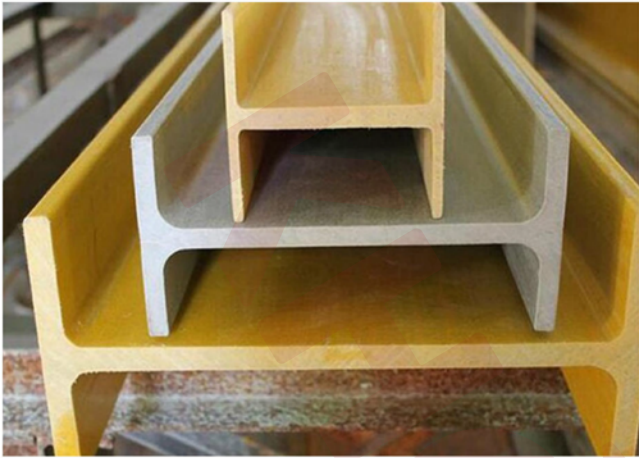
## FRP H DẠNG DÒNG

### GIỚI THIỆU SẢN PHẨM

Dầm FRP là vật liệu có cường độ cao, cấu trúc hỗ trợ chắc chắn. Dầm này phù hợp với các công trình có kết cấu dài và có sức chịu lực cao. Dầm FRP có khả năng chịu tải tuyệt vời và được sử dụng rộng rãi trong các công trình như cầu, kết cấu giàn mái và các nền tảng công nghiệp.

### GIỚI THIỆU SẢN PHẨM

| Kích thước: Chiều rộng A(mm) * Chiều rộng B(mm) * Chiều cao(mm) * Độ dày(mm) |                |              |               |
|------------------------------------------------------------------------------|----------------|--------------|---------------|
| 25*25*15*4                                                                   | 30*20*10*4     | 33*33*20*4   | 38*38*15*4    |
| 40*25*15*4                                                                   | 50*25*15*4     | 58*58*15*4   | 65*25*25*3    |
| 70*70*25*4                                                                   | 100*100*80*5.5 | 110*110*50*6 | 150*150*150*7 |



### ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM

- Khả năng chịu tải tốt.
- Khả năng chịu lực cắt và uốn vượt trội.
- Dễ gia công, chế tạo.
- Bề ngoài đẹp, chống ăn mòn.
- Không cần bảo trì, chống cháy, chống tia UV.
- Cách điện tuyệt vời, độ thấm từ tốt.

## FRP THANH U/C

### GIỚI THIỆU SẢN PHẨM

Thanh FRP (nhựa gia cường sợi thủy tinh) dạng U/C được sản xuất từ sợi thủy tinh không kiềm, không xoắn, dạng roving composite, được ngâm trong nhựa polyester và tạo hình bằng công nghệ đùn liên tục kết hợp gia nhiệt đóng rắn. So với các vật liệu khác, sản phẩm có những đặc tính nổi bật sau:

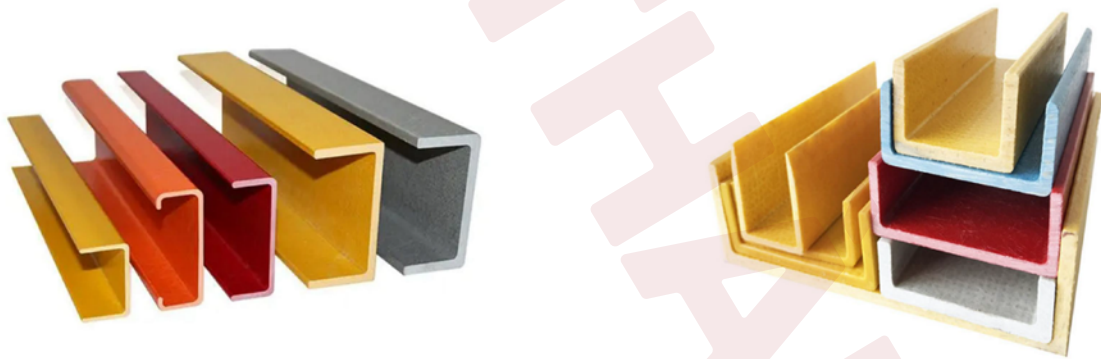
Thanh FRP gia cường sợi thủy tinh hầu như không cần bảo trì;

Có độ bền kéo, bền uốn và độ dai va đập cao, không bị biến dạng, đồng thời có khả năng ổn định hóa học tuyệt vời trong môi trường khí quyển, nước mưa và nồng độ thông thường của axit, kiềm, muối và các môi trường khác;

Khả năng thiết kế tốt, phù hợp với nhiều ngành công nghiệp và môi trường sử dụng khác nhau;

Cách điện và cách nhiệt tốt, không bị ảnh hưởng bởi sét đánh, hiệu suất cách điện cao;

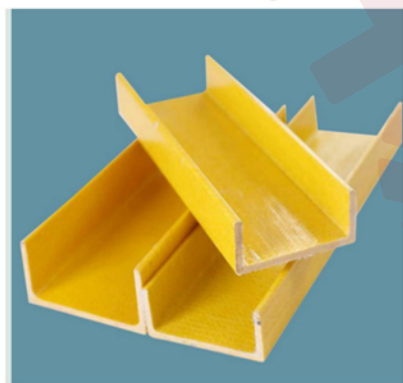
Bề mặt nhẵn mịn, chống tia UV, giữ màu tốt, không đổi màu và dễ vệ sinh.



### KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM

| Kích thước: Rộng (mm) × Cao (mm) × Độ dày (mm) |          |          |          |
|------------------------------------------------|----------|----------|----------|
| 45*30*3                                        | 50*20*3  | 50*25*3  | 50*30*3  |
| 50*50*4                                        | 55*20*4  | 55*30*5  | 60*38*8  |
| 70*30*4.5                                      | 76*38*6  | 80*40*4  | 95*15*3  |
| 100*35*6                                       | 100*50*6 | 120*50*6 | 150*60*8 |

Trong ngành xây dựng ngày nay, việc sử dụng thép kênh sợi thủy tinh rất có lợi cho việc giảm trọng lượng công trình, cải thiện chức năng, cải tạo thiết kế công trình, đẩy nhanh tiến độ thi công, giảm chi phí kỹ thuật và nâng cao lợi ích kinh tế. Nó có thể được sử dụng cho các sàn thao tác, thang, lan can bảo vệ, giá đỡ, thiết bị, tay cầm dụng cụ, các thành phần hỗ trợ cách nhiệt, cột ăng-ten, máng cáp cao thế, hành lang, bảng phân phối và phòng, cũng như các cột chịu áp lực trong tàu hỏa và ô tô, giá đỡ đóng gói, vật liệu khung, v.v. trong tháp.



## ỨNG DỤNG:

Giá đỡ thang, Tay vịn, giá đỡ pin FRP/GRP, bậc thang có mũi bậc, các phần tử kết nối trong cấu trúc FRP, gờ đỡ cho lưới hoặc dầm, cấu trúc dầm cầu, cấu trúc đỡ mái nhà, sàn công nghiệp, thang đỡ dầm FRP, cấu trúc tháp giải nhiệt, nhiều hệ thống và giá đỡ quản lý cáp khác nhau, thành phần cấu trúc lưới, sàn và lối đi nơi yêu cầu các đặc tính cách điện và cách nhiệt.



### ● FRP ỐNG

#### GIỚI THIỆU SẢN PHẨM

Ống FRP là loại ống được làm từ nhựa gia cường sợi thủy tinh, còn được gọi là ống FRP hoặc ống GRP. Nó kết hợp cường độ cao và khả năng chống ăn mòn của sợi thủy tinh, cũng như trọng lượng nhẹ và khả năng gia công dễ dàng của nhựa.

Ống nhựa gia cường sợi thủy tinh được sử dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực, chẳng hạn như kỹ thuật hóa học, dầu khí, khí đốt tự nhiên, cấp thoát nước, xử lý nước thải, kỹ thuật hàng hải, xây dựng, v.v. Chúng có thể thay thế các đường ống kim loại truyền thống, cung cấp các giải pháp bền bỉ và đáng tin cậy trong các môi trường khắc nghiệt khác nhau, đồng thời giảm chi phí bảo trì và thay thế.

#### ƯU ĐIỂM SẢN PHẨM

1. Cường độ cao: Ống nhựa gia cường sợi thủy tinh có cường độ và độ cứng tuyệt vời, có thể chịu được áp suất và tải trọng nhất định.
2. Khả năng chống ăn mòn mạnh: Ống nhựa gia cường sợi thủy tinh có khả năng chống ăn mòn tốt đối với các hóa chất, axit, kiềm và muối khác nhau, đồng thời phù hợp để vận chuyển các môi trường ăn mòn khác nhau.
3. Trọng lượng nhẹ: So với ống kim loại, ống sợi thủy tinh có trọng lượng nhẹ hơn và dễ dàng xử lý và lắp đặt.
4. Khả năng chịu nhiệt tốt: Ống nhựa gia cường sợi thủy tinh có thể hoạt động ổn định ở nhiệt độ cao trong thời gian dài mà không làm mất cường độ và hiệu suất của chúng.
5. Hiệu suất cách điện: Nhựa gia cường sợi thủy tinh là vật liệu cách điện có thể ngăn chặn hiệu quả sự dẫn điện và nhiệt.
6. Độ bền cao: Ống nhựa gia cường sợi thủy tinh có tuổi thọ sử dụng lâu dài và không dễ bị hư hỏng bởi các yếu tố bên ngoài.



### A. ỐNG TRÒN

#### ỨNG DỤNG

- Lan can bảo vệ
- Tay cầm công cụ
- Tấm chắn chống chói đường cao tốc và tay vịn của nó
- Thanh cách điện cho sứ cách điện polymer
- Cột cờ golf và cột bóng đá



#### KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM

| Kích thước: OD(mm)*Độ dày(mm) |      |      |      |
|-------------------------------|------|------|------|
| 16*3                          | 18*3 | 20*3 | 25*3 |
| 30*3                          | 31*3 | 32*3 | 36*3 |
| 36*6                          | 38*4 | 40*3 | 40*4 |
| 46*2                          | 46*4 | 46*6 | 50*3 |
| 55*4                          | 60*5 | 80*5 | 90*6 |

## B. FRP ỐNG HÌNH CHỮ NHẬT

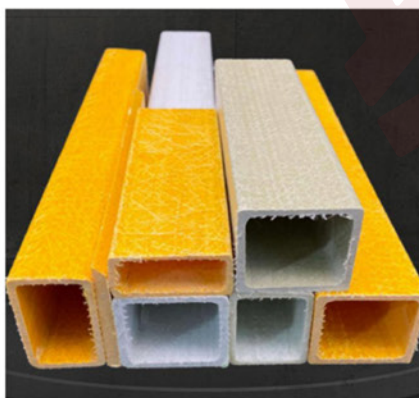
### ỨNG DỤNG

- Thang cách điện
- Tay vịn
- Hàng rào



### KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM

| Kích thước: Chiều rộng (mm) * Chiều cao (mm) * Độ dày (mm) |           |           |          |
|------------------------------------------------------------|-----------|-----------|----------|
| 40*20*2                                                    | 40*20*2.5 | 40*20*2.5 | 40*20*4  |
| 50*28*2                                                    | 50*28*3   | 60*20*2   | 60*30*3  |
| 60*30*4                                                    | 60*35*3   | 80*30*2   | 100*50*4 |
| 100*50*5                                                   | 120*60*5  | 140*60*3  | 200x60x5 |



## C. FRP ỐNG VUÔNG

### KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM

| Kích thước: Chiều rộng (mm) * Chiều cao (mm) * Chiều dày (mm) |           |           |           |
|---------------------------------------------------------------|-----------|-----------|-----------|
| 25*25*5                                                       | 30*30*3   | 40*40*3   | 40*40*3.5 |
| 40*40*4                                                       | 50*50*3   | 50*50*4   | 50*50*5   |
| 60*60*5                                                       | 70*70*4   | 80*80*3   | 80*80*4   |
| 100*100*3                                                     | 100*100*5 | 120*120*4 | 120*120*5 |



### ỨNG DỤNG

- Hàng rào, Tay vịn, Thang.



**BẢNG BÁO GIÁ XÀ GỖ COMPOSTTE**

| STT | Quy cách (mm) | Độ dày (mm) | Trọng lượng / 6m |
|-----|---------------|-------------|------------------|
| 1   | 30*30         | 3           | 4.1              |
| 2   | 50*50         | 3           | 6.8              |
| 3   | V5            | 4           | 4.6              |
| 4   |               | 5           | 5.7              |
| 5   | 20*40         | 3           | 4.1              |
| 6   | 30*50         | 2           | 3.6              |
| 7   |               | 3           | 5.5              |
| 8   | 30*60         | 2           | 6.2              |
| 9   |               | 3           | 8.2              |
| 10  | 40*80         | 3           | 8.2              |
| 11  |               | 4           | 10.9             |
| 12  |               | 5           | 13.6             |
| 13  | 75*75         | 3           | 10.2             |
| 14  |               | 5           | 17.1             |
| 15  |               | 6           | 20.5             |
| 16  | 80*110        | 5           | 21.7             |
| 17  | 50*100        | 5           | 17.1             |
| 18  | 100*100       | 5           | 22.8             |
| 19  | 60*120        | 5           | 20.5             |
| 20  | 60*160        | 4           | 22.4             |
| 21  |               | 5           | 27.9             |
| 22  | 60*200        | 5           | 32.5             |
| 23  | Phi 34 đặc    |             | 10.2             |
| 24  | Phi 34*3mm    | 3           | 3.6              |
| 25  | Phi 60*5mm    | 5           |                  |
| 26  | La 40*10      |             |                  |
| 27  | La 60*10      |             |                  |

# KHỞI THÀNH

KỶ NGUYÊN BỀN VỮNG

## CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TÔN NHỰA KHỞI THÀNH

Số 459 Quốc Lộ 1A, đường võ văn kiệt, khóm 5, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ, Việt Nam  
NMSX: KCN Hải Sơn, lô 5S, đường số 11, Đức Hoà, Tây Ninh, Việt Nam



0366 999 997



khoithanhgroup@gmail.com



[www.tonnhuakhoithanh.vn](http://www.tonnhuakhoithanh.vn)

[www.khoithanhgroup.com](http://www.khoithanhgroup.com)